

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

***Bản án số: 488/2020/HSST***

***Ngày: 03/11/2020***

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Quý Sửu

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Quảng Thái

2. Ông Phạm Đức Long

*- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*  
Ông Vũ Xuân Đại, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường UBND phường Trung Thành,  
thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý  
số: 488/2020/HSST ngày 14/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số  
506/2020/QĐXXST-HS ngày 21/10/2020 đối với bị cáo:

**1. Họ và tên: Trần Đình H**, sinh ngày 23/7/1966, tên gọi khác: Không;  
giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Tổ 7, phường Tr, thành phố Thái Nguyên,  
tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học  
vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; tiền án, tiền sự: Không; con ông: Trần Đình T  
và bàTrịnh Thị M (đều đã chết);chưa có vợ, con;

*- Nhân Thân:* Tại bản án số 216/HSST ngày 17/9/1998 Tòa án nhân dân  
thành phố Thái Nguyên, xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản XHCN"; bị  
tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Nguyễn Trung S**, sinh ngày 13/12/1976, tên gọi khác:  
Không; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Tổ 8, phường Tr, thành phố Thái  
Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo:  
Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do;con ông: Nguyễn Văn T  
và Nguyễn Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị C; có 02 con;tiền án, tiền sự: không;

- Nhân Thân:

+ ngày 07/01/2009 Công an phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên xử phạt 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ ngày 14/4/2011 Công an phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Tại bản án số 263/2014/HSST ngày 14/4/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản"; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1952, có mặt

Địa chỉ: tổ 8, phường Tr, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 26/7/2020, tại khu vực chợ Vó Ngựa, thuộc phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tổ công tác của Công an phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Trung S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F3 – 4363 chở Trần Đình H, thu giữ tại lòng bàn tay trái Trần Đình H 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. H và S cùng khai nhận đó là Heroine do H và S cùng góp tiền mua chung để cùng sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và S, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: số chất bột màu trắng thu giữ của H và S có khối lượng 0,285 gam, cho toàn bộ vào phong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 986/KL-KTHS ngày 04/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,285 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Đình H và Nguyễn Trung S khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 26/7/2020, H đi bộ từ nhà thuộc tổ 7, phường Tr, thành phố Thái Nguyên đến khu vực cầu Vó Ngựa, thuộc phường T, TP Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. H gặp 01 người đàn ông không quen

biết đang ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 20F3 - 4363 bên lề đường (Sau này H mới biết tên là Nguyễn Trung S) H rủ S góp tiền đi mua ma túy Heroine để sử dụng. H góp 100.000 đồng, S góp 100.000 đồng. H cầm tiền đi bộ vào đường dân sinh gần cầu Vó Ngựa thuộc phường T, thành phố Thái Nguyên để mua ma túy. S đứng chờ ở ngoài, H đi vào trong đường dân sinh, gặp một người đàn ông không quen biết, mua của người này một gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi ra ngoài đường lên ngồi phía sau xe mô tô của S, đi đến khu vực quây thuốc để mua xy lanh để sử dụng, thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Hoanda Dream biển kiểm soát 20F3 - 4363. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1952, trú tại tổ 8, phường Tr, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, là mẹ đẻ của Nguyễn Trung S mua lại của anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1970, trú tại tổ 14, phường Gi, thành phố Thái Nguyên, chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 26/7/2020 bà Th cho S mượn để đi ăn mừng nhà mới, không biết S đã sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc đi mua ma túy.

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu A bên trong chứa Heroine (mẫu hoàn lại sau giám định).

Tại bản cáo trạng số 495/CT-VKSNDTPTN ngày 12/10/2020, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Trần Đình H và Nguyễn Trung S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Đình H và Nguyễn Trung S đã khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 495/CT-VKSNDTPTN ngày 12/10/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình H và Nguyễn Trung S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Trần Đình H, Nguyễn Trung S, mỗi bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; trả lại bà Nguyễn Thị Th xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 20F3 – 4363; tịch thu tiêu hủy vật chứng khác.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

*Về hành vi phạm tội của các bị cáo:*

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Đình H và Nguyễn Trung S đều thừa nhận vào 08 giờ 40 phút ngày 26/7/2020, Trần Đình H và Nguyễn Trung S góp tiền mua chung 0,285 gam Heroine mục đích để sử dụng, thì bị tổ công tác của Công an phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như bản Cáo trạng truy tố là đúng.

[3] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Trần Đình H và Nguyễn Trung S đã có hành vi mua 0,285 gam Heroine, mục đích sử dụng, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Bản cáo trạng số 495/CT-VKSNDTPTN ngày 12/10/2020 VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Trần Đình H và Nguyễn Trung S theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[5] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo*

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai thành khẩn, vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo*

[7] Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo có nhân thân xấu, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, Cướp tài sản, nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo còn lại sau giám định; Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 20F3 – 4363 do bà Th mua lại của anh Nguyễn Trung Hiếu, chưa làm thủ tục sang tên, S và H đã sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, nhưng bà Th không biết, nên trả cho bà Th quản lý, sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Đình H 24( hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 26/7/2020.

Xử phạt Nguyễn Trung S 30 ( Ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 26/7/2020.

2. Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Trần Đình H và bị cáo Nguyễn Trung S, mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A, bên trong chứa ma túy là mẫu hoàn lại sau giám định. Mặt sau bì niêm phong có 02 dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Quách Minh H và Trương Đăng T.

- Trả lại bà Nguyễn Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 20F3 – 4363, số máy: 0021736, số khung: 021738, Dung tích xi lanh: 97; số loại: GBGT; loại xe hai bánh từ 50 – 175cm<sup>3</sup>; xe cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 09 ngày 05/10/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: buộc bị cáo Trần Đình H và bị cáo Nguyễn Trung S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Quý Sửu**